

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi : Các đơn vị cung cấp trang thiết bị y tế.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị có nhu cầu mua 05 Máy chạy thận nhân tạo để phục vụ công tác chuyên môn. Với những yêu cầu sau:

1. Tên thiết bị: Máy chạy thận nhân tạo. số lượng 5 máy.

- Năm sản xuất: 2022 -2023.

2. Cấu hình, thông số kỹ thuật:

2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung.

Danh mục yêu cầu	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	
Điều kiện hoạt động	Nguồn nước RO	- Áp lực đầu vào trong khoảng từ : ≤ 1.5 đến ≥ 6.0 bar. - Nhiệt độ trong khoảng từ : ≤ 10 °C đến ≥ 30 °C.
	Nguồn điện	- Trong khoảng: 220V-230V $\pm 10\%$; 50 HZ
	Môi trường hoạt động	- Nhiệt độ trong khoảng từ : ≤ 15 đến $\geq 35^0$ C. - Độ ẩm trong khoảng từ : ≤ 35 đến $\geq 75\%$.
-Vật tư tiêu hao sử dụng trên máy : Phải tương hợp với các vật tư tiêu hao chạy thận nhân tạo thông dụng hiện có trên thị trường (Ngoại trừ màng lọc dịch siêu tinh khiết)		
Năm sản xuất	- 2022- 2023. - <u>Mới</u> 100%.	

2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Hạng mục	Yêu cầu
1. Cấu hình cho 01 máy bao gồm:	

- Máy chính	01 cái
- Màng lọc dịch siêu tinh khiết.	01 cái
- Pin dự phòng (gắn sẵn trong máy)	01 cái
- khay đựng	01 cái
- Bộ dây nối dịch lọc	01 bộ
- Bộ dây nối với hệ thống cấp nước RO và đường nước thải	01 bộ
- Tay quay bơm máu	01 cái
- Cây treo dịch truyền	01 cái
- Giá đỡ quả lọc	01 cái
- Vật tư tiêu hao để thử máy: Kim, dây, quả lọc	01 bộ
- Tài liệu tiếng Anh, hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt	01 bộ

2. Thông số kỹ thuật:

1	Chức năng cơ bản	- Thẩm phân với dịch lọc Bicarbonate
		- Thẩm phân với dịch lọc Acetate
		- Chức năng siêu lọc UF
		- UF profile.
		- Thẩm phân hai kim
		- Thẩm phân liên tục
		- Định lượng Kt/V để đánh giá hiệu quả điều trị
2	Màn hình	- Màn hình cảm ứng màu tinh thể lỏng ≥ 12 Inch; Hiển thị được các thông số cài đặt của người sử dụng và các thông số thực tế của quá trình điều trị.
3	Độ dẫn điện	Dải cài đặt: - Dịch Bicarbonate trong khoảng từ : ≤ 2.0 đến ≥ 7.0 mS/cm, - Dung sai đo lường (accuracy) $\leq \pm 0.3$ mS/cm
4	Lưu lượng dịch lọc	Lưu lượng dịch lọc: Dải cài đặt trong khoảng từ : ≤ 300 đến ≥ 700 ml/phút
5	Phát hiện rò rỉ máu	Hệ thống phát hiện rò rỉ máu: Dùng cảm biến quang

TINH
NH V
ĐA KH
TINH

6	Giá trị giới hạn báo động rò rỉ máu	Giá trị giới hạn báo động rò rỉ máu: - Độ nhạy: $\leq 0,5$ ml máu/phút (Hematocrit = 25%) với mức lưu lượng 800l/phút Hoặc ≤ 370 ppm
7	Siêu lọc	Siêu lọc: - Dải cài đặt trong khoảng từ: ≤ 0.10 đến ≥ 4.00 L/h - Dung sai đo lường: $\leq \pm 1\%$ của giá trị cài đặt.
8	Bơm máu	- Tốc độ bơm (Dây máu cỡ $\Phi 8.00$) trong khoảng từ : ≤ 25 đến ≥ 600 ml/phút.
9	Bơm Heparin	Bơm Heparin: - Dùng được cho các loại bơm tiêm 10, 20 và 30ml. - Dải cài đặt trong khoảng từ: ≤ 0.1 đến ≥ 10 ml/giờ. - Có thể cài đặt thời gian ngừng Heparin trước khi kích thích điều trị từ: 1 đến ≥ 60 phút. - Thẻ tích Bolus trong khoảng từ: ≤ 0.5 ml đến ≥ 10 ml.
10	Phát hiện khí	Hệ thống phát hiện bọt khí: dùng cảm biến siêu âm hoặc tốt hơn.
11	Hệ thống khử khí	Hệ thống khử khí: dùng phương pháp khử áp lực âm hoặc tốt hơn.
12	Chức năng an toàn	- Có chức năng giám sát các thông số, phát hiện lỗi xảy ra trong quá trình làm việc, từ đó đưa ra những tác động bảo vệ tương ứng (dừng bơm máu, đóng kẹp tĩnh mạch, BYPASS..) và đưa ra thông báo lỗi bằng đèn báo, âm thanh, và hiển thị trên màn hình. Có chức năng tự chẩn đoán, kiểm tra máy khi khởi động
13	Phạm vi hoạt động áp lực động mạch	Kiểm soát áp lực động mạch: - Dải đo trong khoảng: $\leq - 300$ đến $\geq + 400$ mmHg. - Giới hạn báo động: $\leq - 300$ đến $\geq + 400$ mmHg. - Dung sai đo lường: $\leq \pm 10\%$.
14	Phạm vi hoạt động áp lực tĩnh mạch	Kiểm soát áp lực tĩnh mạch: - Dải đo trong khoảng: $\leq - 300$ đến $\geq + 600$ mmHg. - Giới hạn báo động: $\leq - 100$ đến $\geq + 500$ mmHg. - Dung sai đo lường: $\leq \pm 10\%$.
15	Phạm vi hoạt động áp xuyên màng	Kiểm soát áp lực xuyên màng: - Dải báo động: $\leq - 60$ đến $\geq + 500$ mmHg. - Dung sai đo lường: ± 20 mmHg.
16	Khử khuẩn	- Máy có thể cài đặt được nhiều chương trình rửa khác nhau phù hợp với từng điều kiện cụ thể. Có thể rửa hóa chất và rửa nhiệt lên tới 85°C

17	Chương trình tự động	-Có chương trình tự động tắt máy sau khi rửa cuối ngày xong,
18	Pin dự phòng	- Ác quy dự phòng gắn sẵn trong máy giúp cho các chức năng cơ bản khi mất điện - Thời gian hoạt động ác quy dự phòng \geq 30 phút.

4. Dịch vụ kèm theo: Lắp đặt, chạy thử, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ, bảo hành, bảo trì.

5. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Bảng chào giá phải được đại diện các đơn vị ký tên và đóng dấu, ghi rõ ngày/tháng/năm báo giá, số điện thoại liên hệ, đóng dấu giáp lai nếu có nhiều tờ. Giá chào trọn gói bao gồm: Giao hàng tại Bệnh viện, công lắp đặt, cân chỉnh, chạy thử, hướng dẫn sử dụng, bảo hành. Thuế, phí và lệ phí theo quy định.

- Hàng hóa phải ghi rõ: Ký mã hiệu, hãng sản xuất, nước sản xuất, thời gian bảo hành.

Bệnh viện kính mời các đơn vị có đủ khả năng, năng lực tham gia chào giá theo các yêu cầu trên.

Hồ sơ chào giá xin được gửi theo đường công văn, văn thư đến: Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị, địa chỉ: Số 266 Đường Hùng Vương -TP Đông Hà – Tỉnh Quảng Trị (SĐT: 0233 3852 152)

Thời gian chậm nhất chào giá là: trước 17 giờ 00 ngày 05 tháng 6 năm 2023.

Mọi chi tiết xin liên hệ hoặc gửi Email đến:

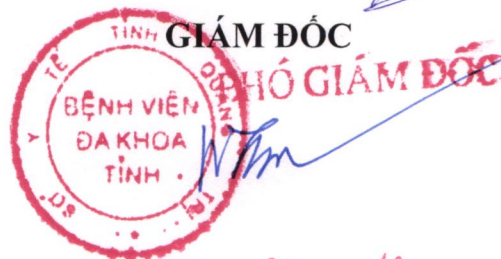
- Ths Nguyễn Thị Lư Hồng: TP Tài Chính kế toán (SĐT: 0914.351.669, email: luuhongbvt2013@gmail.com)

- CN Lê Hữu Thành: Trưởng Phòng VTTB (SĐT: 0914.057.7454, email: lehuuthanh1964@gmail.com)

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- K.NT-TN-TNT
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT;



Phan Xuân Nam